

Số: 190 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 26 tháng 01 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành bản Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 43/2008/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 06/06/2008 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn Hóa Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTTTT-BNV ngày 30/06/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du Lịch và Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Văn hóa - Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

**Điều 2.** Căn cứ bản Hướng dẫn kèm theo Quyết định này và các văn bản pháp luật khác có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin bảo đảm yêu cầu công tác quản lý nhà nước trên địa bàn và quản lý, chỉ đạo việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT Công báo (2b);
- Lưu VT, SNV(3b);
- DPN/15.01.2010/27b. *VL*



**Võ Lâm Phi**



## **HƯỚNG DẪN**

**Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức  
của Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân  
các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 190 /QĐ-UBND  
ngày 16 /01 /2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

### **I. Vị trí, chức năng của Phòng Văn hóa và Thông tin**

1. Phòng Văn hoá và Thông tin là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về: văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch; báo chí; xuất bản; bưu chính và chuyển phát; viễn thông và Internet; công nghệ thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin; phát thanh và các dịch vụ công thuộc lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn.

2. Phòng Văn hoá và Thông tin có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông.

### **II. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa và Thông tin**

1. Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định, chỉ thị; kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; đề án, chương trình phát triển văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, thông tin và truyền thông; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện cải cách hành chính, xã hội hoá trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện dự thảo các văn bản về lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình đã được phê duyệt; hướng dẫn, thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, hoạt động phát triển sự nghiệp văn hoá, thể dục, thể thao và du lịch, thông tin và truyền thông; chủ trương xã hội hoá hoạt động văn hoá, thể dục thể thao; chống bạo lực trong gia đình.



4. Hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn huyện thực hiện phong trào văn hoá, văn nghệ; phong trào luyện tập thể dục, thể thao; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; xây dựng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; xây dựng gia đình văn hoá, làng văn hoá, khu phố văn hoá, đơn vị văn hoá; bảo vệ các di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh; bảo vệ, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch, môi trường du lịch, khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn huyện.

5. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các Trung tâm văn hoá, thể thao, các thiết chế văn hoá thông tin cơ sở, các cơ sở hoạt động dịch vụ văn hoá, thể dục, thể thao, du lịch, điểm vui chơi công cộng thuộc phạm vi quản lý của phòng trên địa bàn huyện.

6. Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc các lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch; thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật.

7. Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc các lĩnh vực về thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

8. Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức công tác bảo vệ an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động bưu chính, chuyển phát, viễn thông, công nghệ thông tin, Internet, phát thanh.

9. Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước đối với mạng lưới phát thanh, truyền thanh cơ sở.

10. Chịu trách nhiệm theo dõi và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

11. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, thông tin và truyền thông đối với các chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

12. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, thông tin và truyền thông trên địa bàn huyện; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân về lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật.

13. Tổ chức thực hiện việc quản lý, kiểm tra và hướng dẫn các xã, phường quản lý các đại lý bưu chính, viễn thông, Internet trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

14. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và cá nhân trên địa bàn huyện thực hiện pháp luật về các lĩnh vực bưu chính, viễn thông và internet; công nghệ thông tin, hạ tầng thông tin; phát thanh; quảng cáo; văn hóa thể thao và du lịch; báo chí; xuất bản, chuyển phát, tầng số vô tuyến điện.



15. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, văn hóa thể thao và du lịch.

16. Thực hiện công tác thông báo, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở quản lý ngành, lĩnh vực.

17. Quản lý tổ chức, biên chế, thực hiện chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của phòng về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

18. Quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp, uỷ quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giao hoặc theo quy định của pháp luật.

### **III. Tổ chức và biên chế của Phòng Văn Hóa và Thông tin**

1. Phòng Văn hóa và Thông tin có Trưởng phòng và không quá 03 Phó Trưởng phòng, các chuyên viên, nhân viên.

a) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng;

b) Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng uỷ nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng;

c) Việc bổ nhiệm đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo phân cấp quản lý và theo quy định hiện hành của pháp luật. Việc miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức sự nghiệp thuộc lĩnh vực văn hoá, thể dục, thể thao, du lịch, thông tin truyền thông ở cấp huyện có Trung tâm Văn hóa- Thể thao và đơn vị sự nghiệp khác. Các tổ chức sự nghiệp có con dấu, tài khoản riêng. Việc thành lập các tổ chức sự nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

3. Biên chế hành chính của Phòng Văn hóa và Thông tin do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

### **IV. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ban hành Quyết định quy



định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân.

2. Trong quá trình thực hiện nếu gặp vướng mắc, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kịp thời báo cáo, đề xuất để các Sở, ngành liên quan nghiên cứu, giải quyết hoặc trình UBND tỉnh giải quyết theo thẩm quyền. / *vl*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *vl*  
CHỦ TỊCH



**Vũ Lâm Phi**